TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/DS-ST
Ngày: 14-9-2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Chương và Ông Hoàng Chí Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-TCDS ngày 01 tháng 6 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-TCDS ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V;

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Tr tâm xử lý nợ pháp lý;

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn N - Cán bộ xử lý nợ. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Phạm Đắc Tr, sinh năm 1993 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên toà, người đại diện nguyên đơn trình bày: Ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần V (viết tắt là Ngân hàng V) - Chi nhánh Quảng Bình theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007062541204 ngày 07/7/2020. Theo đó, Ông

Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng vay của Ngân hàng V số tiền 310.000.000 đồng (ba trăm mười triệu đồng); thời hạn vay 48 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày 07/7/2020 đến ngày 07/7/2024; lãi suất cho vay là 09,0%/năm trong thời hạn 12 tháng từ ngày 07/7/2020 sau khoảng thời gian đó, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm, mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 48 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,1%/năm; mục đích sử dụng vốn vay là hoàn tiền mua xe ô tô tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 sản xuất năm 2015 phục vụ đi lại; trả nợ gốc theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 10, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 10/8/2020, số tiền nợ gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ là 6.459.000 đồng, kỳ cuối cùng trả dứt nợ vay; các kỳ trả nợ lãi: bên vay phải trả tiền lãi cho Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 10, bắt đầu từ tháng 8/2020. Ngày 07/7/2020, ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã nhận đủ số tiền vay 310.000.000 đồng.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã thế chấp tài sản là xe ô tô tải thùng kín hiệu tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 sản xuất 2015, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 044572 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 03/7/2020 mang tên chủ xe Phạm Đắc Tr. Tài sản thế chấp có giá trị 520.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã không thực hiện đúng cam kết trong Hợp đồng tín dụng nên các khoản vay của Ông, Bà đã được chuyển thành nợ quá hạn vào ngày 10/6/2021. Ngân hàng V đã gặp để làm việc nhiều lần nhưng Ông, Bà vẫn không trả được nợ nên Ngân hàng V thực hiện thủ tục khởi kiện đến Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn để yêu cầu Tòa án buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải thanh toán hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng V.

Về phía bị đơn ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến hòa giải nhiều lần nhưng ông Tr và bà Ng đều vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thể tổ chức để các đương sự hòa giải được.

Ngày 23/8/2022, tại tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Tòa án tiến hành lấy lời khai của ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng. Nội dung Ông, Bà khai nhận: Đã nhận được đầy đủ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn gửi đến; thừa nhận có quan hệ tín dụng với Ngân hàng V, cụ thể có vay vốn theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007062541204 ngày 07/7/2020, số tiền vay 310.000.000 đồng, thời hạn 48 tháng, mục đích mua xe ô tô, lãi suất theo hợp đồng, để đảm bảo khoản vay, Ông Bà thế chấp tài sản là xe ô tô tải thùng kín hiệu tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 sản xuất 2015, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 044572 do Phòng Cảnh sát giao thông

Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 03/7/2020 mang tên chủ xe Phạm Đắc Tr; quá trình trả nợ, Ông bà trả gốc và lãi theo thỏa thuận cho đến tháng 5/2021, sau đó do làm ăn khó khăn nên không tiếp tục trả được nợ, tính đến ngày 20/7/2022, còn nợ Ngân hàng V số tiền 292.895.394 đồng, trong đó nợ gốc là 245.410.000 đồng, nợ lãi là 44.454.181 đồng, lãi chậm trả 3.034.212 đồng. Hiện nay điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng, vì vậy Ông, Bà chấp nhận việc Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay theo hợp đồng mà Ông, Bà đã ký kết với Ngân hàng.

Vì điều kiện công việc nên ông Tr và bà Ng không không thể tham gia phiên tòa theo triệu tập của Tòa án nên Ông, Bà có Đơn xin xét xử vắng mặt, được chính quyền địa phương xác nhận, với nội dung: đề nghị Tòa án căn cứ vào nội dung mà Ông, Bà đã khai tại Biên bản lấy lời khai của Tòa án ngày 23/8/2022 để xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn và số tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ; trong trường hợp ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng không trả được nợ thì yêu cầu Tòa án buộc xử lý tài sản thế chấp của ông Tr, bà Ng chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết để thu hồi nợ.

- Bị đơn vắng mặt, không thể hiện thiện chí, đề xuất phương án trả nợ để thỏa thuận giải quyết vụ án.

- Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vấn đề gì vi phạm; nguyên đơn tuân thủ nghiêm chỉnh sự triệu tập của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Bị đơn Có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: thấy rằng yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền còn nợ tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn và số tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ; trường hợp ông Tr và bà Ng không trả được nợ thì xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng V theo Hợp đồng thế chấp mà hai bên đã ký kết.

Về án phí: buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí theo quy định; hoàn trả cho Ngân hàng Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa Ngân hàng V và ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên. Bị đơn trong vụ án không có đăng ký kinh doanh và mục đích lợi nhuận khi giao kết hợp đồng nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là "Tranh chấp hợp đồng dân sự" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng có nơi cư trú tại tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các giấy triệu tập hợp lệ cho bị đơn ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng; tuy nhiên ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng vắng mặt nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Ngày 24/8/2022, ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng có Đơn xin xét xử vắng mặt, được chính quyền địa phương xác nhận, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227 và 228 Bộ luật dân sự 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung yêu cầu của nguyên đơn:

Xét yêu cầu buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền còn nợ tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn và số tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ; trong trường hợp ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng không trả được nợ thì yêu cầu Tòa án buộc xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã nêu trên để thu hồi nợ. Hội đồng xét xử thấy:

Giữa Ngân hàng V và ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã ký kết Hợp đồng tín dụng số LN2007062541204 ngày 07/7/2020. Quá trình giao kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, về hình thức và nội dung đều tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 117, 119 của Bộ luật dân sự nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên giao kết hợp đồng.

Theo khế ước nhận nợ ngày 07/7/2020, Ngân hàng V đã giải ngân cho ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng nhận đủ số tiền vay của hợp đồng là 310.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã không thực hiện các nghĩa vụ trả tiền gốc, tiền lãi theo đúng cam kết nên khoản vay của ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng đã bị chuyển sang nợ quá hạn. Xét số tiền nợ còn lại theo sự trình bày của Ngân hàng V tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn là phù hợp với thỏa thuận được các bên ký kết tại Hợp đồng tín dụng đã nêu. Do đó, yêu cầu của Nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với các quy định tại khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự 2015 nên cần được chấp nhận. Buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải có nghĩa vụ

trả cho Ngân hàng V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn và toàn bộ số tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Xét yêu cầu về xử lý các tài sản thế chấp: ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng dùng xe ô tô tải thùng kín hiệu tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 làm tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay. Do hợp đồng thế chấp giữa hai bên đã có hiệu lực để thi hành nên Ngân hàng V yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ là có cơ sở; căn cứ quy định tại các Điều 317, 318, 320, 323 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu này. Trường hợp ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải thùng kín hiệu tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 để thu hồi nợ cho Ngân hàng V.

[3] Về án phí: Ngân hàng V khởi kiện được Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 317, 318, 320, 323, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 7, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định "Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án" và điểm b Điều 1.3 Phần 1, Mục II, Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Xét xử vụ án vắng mặt ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng .

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V: buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền còn nợ tính đến ngày 14/9/2022 là 299.631.044 đồng, trong đó có 245.410.000 đồng nợ gốc, 50.381.363 đồng nợ lãi trong hạn, 3.839.681 đồng nợ lãi quá hạn và toàn bộ số tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (14/9/2022) cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá

hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải thùng kín hiệu tải PicKup cabin kép đã qua sử dụng hiệu FORD-RANGER XLS, biển kiểm soát 73C-106.11, số khung: FF80FW446084, số máy: P4AT2046430 sản xuất 2015, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 044572 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 03/7/2020 mang tên chủ xe Phạm Đắc Tr để thu hồi nợ.

3. Về án phí: buộc ông Phạm Đắc Tr và bà Trần Thị Ng phải chịu 14.981.552 đồng *(Mười bốn triệu, tám trăm mười lăm nghìn, năm trăm hai mươi mốt đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 6.969.677 đồng *(Sáu triệu, chín trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo biên lai số 0003378 ngày 01/6/2022.

4. Về quyền kháng cáo: án xử sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt) và trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án (đối với người vắng mặt).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hoàng Thanh Diện Trần Thị Ngọc Lan Phan Anh Đức